

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày 30-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thiện Lợi

Bà Tô Thị Thanh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Dung – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2018/TLST-HS ngày 11/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 18/01/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Trần Trung K, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1980; nơi cư trú: Phường K, thành phố Th, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân T và bà Trần Thị C; có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/10/2017 đến ngày 02/11/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Họ tên: Nguyễn Quang Tr, sinh ngày 12 tháng 3 năm 1977; nơi cư trú: Thôn P, xã V, thành phố Tha, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn

hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang R (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết); có vợ và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/10/2017 đến ngày 02/11/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Họ tên: Vũ Ngọc Ch, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1984; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc Tr1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị K; có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/10/2017 đến ngày 02/11/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Họ tên: Nguyễn Thái Ng, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1981; nơi cư trú: Phường Tr, thành phố Th, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị B; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/10/2017 đến ngày 02/11/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Họ tên: Nguyễn Huy L, sinh ngày 28 tháng 10 năm 1982; nơi cư trú: Phường Q, thành phố Th, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Chưa rõ và con bà Đặng Thị T; có vợ và chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/10/2017 đến ngày 02/11/2017 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Thành B2, sinh năm 1948; nơi cư trú: Tổ 41B, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 30/10/2017 Trần Trung K, Nguyễn Quang Tr, Vũ Ngọc Ch, Nguyễn Thái Ng và Nguyễn Huy L đều là nhân viên của công ty được Hậu Giang, chi nhánh tại tỉnh Thái Bình, cùng ăn cơm tại quán cơm khu vực phường Tr, thành phố Th, tỉnh Thái Bình. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Ng rủ 04 người còn lại tham gia chơi bài ăn tiền dưới hình thức chơi bài cào miền Nam bằng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân. Tất cả đều đồng ý, K rủ cả bọn về nhà K tại phường K, thành phố Th, tỉnh Thái Bình để đánh bạc. Khi về đến nhà K lấy chiếc chiếu nhựa màu đỏ có sẵn đưa cho Ng mang trải ở phòng thờ tầng 2 còn K đi mua một bộ bài tứ lơ khơ mang về sau đó cùng các đối tượng ngồi đánh bạc. Tất cả thống nhất luật chơi trước khi đánh một ván bài mỗi người đặt tiền mức tối thiểu là 50.000 đồng, mức tối đa là tùy từng ván. Sau đó một người dùng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân chia đều cho mỗi người chơi 03 quân bài rồi mọi người cộng điểm rồi so sánh số điểm ở hàng đơn vị với nhau ai cao nhất thì thắng toàn bộ số tiền mọi người góp trước đó, quân A được tính 1 điểm, quân 10, J, Q, K tính không điểm mà người chơi cùng được 9 điểm trong một ván bài thì người ngồi gần nhất phía bên phải người chia bài sẽ thắng tiền. Ch là người chia ván bài đầu tiên sau đó người thắng ván bài sẽ tiếp tục chia bài sau. Các bị cáo bắt đầu chơi bài từ 14 giờ đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thái Bình phát hiện bắt quả tang.

Quá trình kiểm tra thu giữ trên chiếu bạc số tiền 3500.000 đồng gồm 500.000 đồng là tiền những người chơi vừa đặt ván bài mới và tiền thu tại chỗ ngồi của những người chơi bạc, 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân và một chiếu nhựa màu đỏ; ngoài ra quản lý 02 ví da màu nâu bên trong có tổng số tiền là 7.950.000 đồng.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý đồ vật, tài liệu và yêu cầu các bị cáo về trụ sở công an thành phố

Thái Bình để làm việc; quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc:

- Trần Trung K có 5.960.000 đồng. K cho Ng vay 1.000.000 đồng. Số tiền K còn lại 4.960.000 đồng dùng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, K đang thua bạc. Cơ quan Công an thu trên chiếu tại chỗ ngồi của K 1.450.000 và 100.000 đồng trong số tiền những người đánh bạc vừa góp vào để đánh ván bài mới.

- Nguyễn Quang Tr có 4.090.000 đồng dùng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Tr đang thắng bạc. Cơ quan Công an thu trên chiếu tại chỗ ngồi của Tr 100.000 đồng và 100.000 đồng trong số tiền những người đánh bạc vừa góp vào để đánh ván bài mới. Ngoài ra cơ quan Công an còn quản lý, thu giữ trên người Tr 01 ví giả da màu nâu bên trong có 7.600.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc.

- Vũ Ngọc Ch có 400.000 đồng dùng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Ch đang thua bạc. Cơ quan Công an thu trên chiếu tại chỗ ngồi của Ch 100.000 đồng và 100.000 đồng trong số tiền những người đánh bạc vừa góp vào để đánh ván bài mới.

- Nguyễn Thái Ng không mang theo tiền nên vay của K 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Ng đang thắng bạc. Cơ quan Công an thu trên chiếu tại chỗ ngồi của Ng 1.250.000 đồng và 100.000 đồng trong số tiền những người đánh bạc vừa góp vào để đánh ván bài mới.

- Nguyễn Huy L có 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, L đang thua bạc. Cơ quan Công an thu trên chiếu tại chỗ ngồi của L số tiền 100.000 đồng và 100.000 đồng trong số tiền những người đánh bạc vừa góp vào để đánh ván bài mới. Ngoài ra còn thu của L 01 ví giả da màu nâu bên trong có 350.000 đồng tiền dùng vào việc đánh bạc.

Tổng cơ quan điều tra đã thu giữ của các bị cáo số tiền đã dùng vào việc đánh bạc là 11.450.000 đồng, thu giữ 02 ví giả da màu nâu của Tr và L, ngoài ra không thu giữ tài sản gì khác.

Bản cáo trạng số 10/KSĐT ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố các bị cáo Trần Trung K, Nguyễn Quang

Tr, Vũ Ngọc Ch, Nguyễn Thái Ng và Nguyễn Huy L về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Trung K, Nguyễn Quang Tr, Vũ Ngọc Ch, Nguyễn Thái Ng và Nguyễn Huy L phạm tội “*Đánh bạc*”;

* Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 7, 17, 35, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt tiền các bị cáo Trần Trung K từ 15 đến 17 triệu đồng, bị cáo Nguyễn Quang Tr từ 12 đến 15 triệu đồng, bị cáo Nguyễn Thái Ng và bị cáo Nguyễn Huy L từ 10 đến 12 triệu đồng, bị cáo Vũ Ngọc Ch từ 07 đến 10 triệu đồng.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại bị cáo Tr và bị cáo L mỗi người 01 chiếc ví giả da màu nâu; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc nhựa màu đỏ; tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 11.450.000 đồng.

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến và tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng từ 14 giờ đến 16 giờ 30 phút cùng ngày 30/10/2017, tại nơi ở của Trần Trung K tại phường K, thành phố Th, tỉnh Thái Bình, Trần Trung K cùng với Nguyễn Quang Tr, Vũ Ngọc Ch, Nguyễn Thái Ng, Nguyễn Huy L đã có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào miền Nam với bộ bài tú lơ khơ 52 quân thì đã bị phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tổng số tiền dùng để đánh bạc là 11.450.000 đồng (gồm thu trên chiếu bạc 3.500.000 đồng, thu trên người số tiền dùng để đánh bạc là 7.950.000 đồng), 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếu nhựa màu đỏ.

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố Thái Bình lập hồi 17 giờ ngày 30/10/2017; biên bản quản lý đồ vật, tài liệu; bản tự khai và biên bản ghi lời khai của ông Nguyễn Thành B2; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Các bị cáo Trần Trung K, Nguyễn Quang Tr, Vũ Ngọc Ch, Nguyễn Thái Ng và Nguyễn Huy L đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái với quy định của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Trung K, Nguyễn Quang Tr, Vũ Ngọc Ch, Nguyễn Thái Ng và Nguyễn Huy L có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng

hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

- a) Có tính chất chuyên nghiệp;*
- b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc có giá trị từ năm mươi triệu đồng trở lên;*
- c) Tái phạm nguy hiểm.*

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng”.

Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt theo quy định này.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Đánh bạc là tệ nạn của xã hội dễ dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như: Phá tán tài sản làm tan vỡ hạnh phúc bao gia đình và có thể là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, giết người, cướp tài sản mà Đảng và Nhà nước đã có nhiều chính sách pháp luật nhằm phòng, chống và đẩy lùi tệ nạn xã hội trong đó có tệ nạn cờ bạc nhưng do nhận thức nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an; vì vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tính chất vụ án và vai trò, mức độ tham gia của từng bị cáo thì thấy: Trong quá trình đánh bạc không có người thu tiền hồ, không có người canh coi cho các bị cáo đánh bạc. Cả 05 bị cáo Trần Trung K, Nguyễn Quang Tr, Vũ Ngọc Ch, Nguyễn Thái Ng và Nguyễn Huy L đều là nhân viên của công ty được Hậu Giang, chi nhánh tại tỉnh Thái Bình. Sau khi cùng nhau ăn cơm trưa, Ng nảy sinh ý định đánh bạc nên rủ 04 người còn lại đánh bạc, thắng thua bằng tiền

dưới hình thức đánh bài cào miền Nam và được tất cả đồng ý. Như vậy đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn.

Vai trò và mức độ tham gia của các bị cáo được xếp theo thứ tự như sau:

Bị cáo K là người rủ các bị cáo khác đánh bạc tại nhà mình và là người trực tiếp chuẩn bị công cụ phạm tội. K lấy chiếc chiếu nhựa màu đỏ có sẵn trong nhà đưa cho Ng trải ở phòng thờ tầng 02 và là người trực tiếp đi mua bộ bài về và cùng các bị cáo khác đánh bạc. Hơn nữa, bị cáo K là sử dụng số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất với số tiền là 4.690.000 đồng. Bị cáo Tr sử dụng số tiền tham gia đánh bạc là 4.090.000 đồng, ít hơn bị cáo K nhưng nhiều hơn so với các bị cáo còn lại nên giữ vai trò thứ hai. Bị cáo Ng tuy không mang theo tiền, vay của bị cáo K số tiền 1.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc nhưng là người khởi xướng, rủ các bị cáo khác tham gia đánh bạc và trực tiếp trải chiếu để đánh bạc nên bị cáo Ng giữ vai trò thứ hai cùng với bị cáo Tr. Bị cáo L sử dụng số tiền tham gia đánh bạc là 1.000.000 đồng nên giữ vai trò thứ ba. Bị cáo Ch sử dụng số tiền tham gia đánh bạc là 400.000 đồng, thấp nhất trong các bị cáo nên giữ vai trò thứ tư. Các bị cáo đều trực tiếp tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị bắt.

[5] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo K, Tr, Ng, L và Ch đều là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Các bị cáo K, Tr, Ng, L và Ch đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo K có bố đẻ là ông Trần Xuân T được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba năm 1984, có mẹ đẻ là bà Trần Thị C được thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất năm 1997; bị cáo Ng có bà nội là bà Huỳnh Thị B được tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng; bị cáo Tr có bố đẻ là ông Nguyễn Quang R được thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Ba; bị cáo Ch đã

có thời gian đi nghĩa vụ quân sự bộ đội biên phòng đóng quân tại tỉnh Điện Biên từ ngày 18/02/2004 đến ngày 20/12/2006 chấp hành xong. Trong quá trình công tác, các bị cáo K, Tr, Ng, Ch và L đều được tặng thưởng nhiều giấy khen nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Trên cơ sở đánh giá tính chất của đồng phạm, tính chất và mức độ tham gia của từng đồng phạm, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo K, Tr, Ng, L và Ch có khả năng tự cải tạo và việc để các bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Các bị cáo đều có công việc, thu nhập và nơi cư trú ổn định, cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo, tạo điều kiện để các bị cáo cải tạo, sửa chữa sai lầm, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội là phù hợp với quy định của pháp luật, chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Công an thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc nhựa màu đỏ là công cụ, phương tiện phạm tội của các bị cáo, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, cần tịch thu tiêu hủy.

Cơ quan Công an thu giữ của bị cáo Nguyễn Quang Tr 01 ví giả da màu nâu, của cáo Nguyễn Huy L 01 ví giả da màu nâu là tài sản của hai bị cáo, xét thấy không dùng vào việc phạm tội, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, cần trả lại cho bị cáo Tr và bị cáo L.

Cơ quan Công an thu giữ số tiền 11.4500.000 đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 7, 17, 35, 47, 50 và 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Trung K, Nguyễn Quang Tr, Nguyễn Thái Ng, Nguyễn Huy L và Vũ Ngọc Ch phạm tội “*Đánh bạc*”, phạt tiền các bị cáo Trần Trung K 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng), bị cáo Nguyễn Quang Tr 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), bị cáo Nguyễn Thái Ng 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), bị cáo Nguyễn Huy L 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) và bị cáo Vũ Ngọc Ch 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Nguyễn Quang Tr và Nguyễn Huy L mỗi bị cáo 01 ví giả da màu nâu; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân; 01 chiếc nhựa màu đỏ; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.450.000 đồng.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng tài sản giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 10/01/2018 và Biên lai thu tiền số 0001199 ngày 10/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình)

3. Về án phí: Các bị cáo K, Ng, Tr, Ch và L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/01/2018.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Việt Hưng